

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

Thực hiện Kế hoạch số 377-KH/TU, ngày 05/7/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông (gọi tắt là *Chỉ thị số 29-CT/TW*); Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW trên địa bàn huyện nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức, tăng cường trách nhiệm và hành động của cấp ủy, chính quyền các cấp về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh giáo dục phổ thông; Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế của công tác này thời gian qua, nhất là trong thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, căn cứ thực tiễn của huyện đề ra mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp... nhằm nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh giáo dục phổ thông.

- Nhằm thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Chỉ thị số 29-CT/TW và Kết luận số 49-KL/TW, ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW, ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Yêu cầu

- Công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông phải được đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp ủy đảng các cấp; đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, thống nhất từ huyện đến cơ sở, trong các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường...; đồng thời phải gắn kết chặt chẽ với các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học trong các cơ sở giáo dục.

- Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW bảo đảm đồng bộ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành và phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, được đưa

vào các Kế hoạch, Chương trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện, các địa phương; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát...; kịp thời biểu dương, nhân rộng những mô hình, điển hình tiên tiến trong thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh giáo dục phổ thông.

- Lãnh đạo các cấp, các ngành, thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình triển khai, thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm mọi công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ học tập, hoàn thành phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc; duy trì và nâng cao tính bền vững trong việc xoá mù chữ cho người lớn; phát triển hệ thống giáo dục mở, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cân đối với cơ cấu ngành nghề; phát triển giáo dục gắn với kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; ưu tiên tập trung phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi. Hoàn thiện hệ thống chính sách, ưu tiên phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp. Đổi mới căn bản, toàn diện nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng theo hướng chuẩn hoá, dân chủ, hiện đại.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

(1) Đối với phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi

- Tiếp tục duy trì và củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non về tỷ lệ huy động 100% trẻ em trong độ tuổi 5 tuổi ra lớp và 100% trẻ ra lớp được học 2 buổi/ngày; 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

- Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp đạt 57% và trẻ trong độ tuổi mẫu giáo đến trường đạt 100%. Phân đầu hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi.

- 92% người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

- 100% xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi.

(2) Đối với phổ cập giáo dục tiểu học

- Tiếp tục duy trì bền vững tỷ lệ huy động 100% trẻ em ở độ tuổi 6 tuổi vào lớp 1; 100% số trẻ em ở độ tuổi 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học, số trẻ em ở độ tuổi 11 tuổi còn lại đang học các lớp tiểu học; 99,9% trẻ đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học.

- 98% người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

- 100% xã, thị trấn đều đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

(3) Đối với phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Ổn định và duy trì bền vững, không ngừng nâng cao bảo đảm tỷ lệ trên 99,8% số thanh niên, thiếu niên độ tuổi 15 đến 18 tuổi có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở; 98,6% số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi 15 đến 18 tuổi đang học chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp.

- 100% người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục; 15% số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được học nghề trình độ trung cấp.

- Phấn đấu 100% xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

(4) Đối với xóa mù chữ

- Duy trì bền vững và nâng cao kết quả xóa mù chữ, bảo đảm tỷ lệ 100% người trong độ tuổi 15 đến 35 tuổi hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2; 100% người trong độ tuổi 15 đến 60 tuổi hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 1 và 100% người hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2.

- 65% người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

- 100% xã, thị trấn đều đạt chuẩn phổ cập xóa mù chữ mức độ 2.

(5) Đối với phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- 100% trường có cấp trung học cơ sở, trường có cấp trung học phổ thông có chương trình giáo dục hướng nghiệp gắn với sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương; có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp, đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ.

- Có ít nhất 15% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các trung tâm giáo dục thường xuyên công lập. Có ít nhất 15% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ trung cấp; 70% trở lên học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học trung học phổ thông tại các trường có cấp trung học phổ thông.

- Có ít nhất 80% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cao đẳng và đại học, trong đó có ít nhất 58% học tại các cơ sở giáo dục trình độ đại học.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường tuyên truyền vai trò, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác vận động, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt

buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện bảo đảm cho mọi công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ học tập, hoàn thành phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc; chú trọng trang bị kiến thức và kỹ năng thiết yếu cho người mới biết chữ, duy trì và nâng cao tính bền vững đối với kết quả xóa mù chữ cho người lớn, chú trọng xóa mù chữ chức năng; tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng, hoàn cảnh, có cơ hội tiếp tục học tập; tạo điều kiện cho người trong độ tuổi lao động có thể tự tạo việc làm hoặc chuyển đổi nghề nghiệp, thích ứng với những thay đổi của xã hội; đồng thời, phát triển hệ thống giáo dục mở để tạo cơ hội học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, góp phần đào tạo nguồn nhân lực, cân đối cơ cấu ngành, nghề, phát triển giáo dục gắn với kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh của huyện.

- Đa dạng hoá công tác tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, nhất là đối với người học và gia đình; tăng cường sự tham gia của các cơ quan truyền thông đại chúng và phát huy ưu thế của tuyên truyền miệng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, internet. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình học tập tiêu biểu và các địa phương triển khai thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

2. Xây dựng hệ thống chính sách nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Chú trọng thực hiện chính sách ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; có kế hoạch tháo gỡ việc phát triển mạng lưới trường, lớp dân lập, tư thục; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn.

- Hỗ trợ học nghề, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông lựa chọn chương trình giáo dục phù hợp, được thuận lợi trong chuyển đổi giữa các chương trình giáo dục, học thường xuyên, học suốt đời, liên thông giữa các trình độ đào tạo giáo dục nghề nghiệp và cấp học cao hơn; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, khai thác có hiệu quả tài nguyên giáo dục mở góp phần phát triển nguồn nhân lực bền vững, tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

3. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

- Thực hiện tốt chủ trương về đổi mới căn bản, toàn diện nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông và giáo

dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại, dân chủ. Chú trọng việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất, tư tưởng, đạo đức, năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên.

- Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục gắn với quy hoạch nhân lực ngành giáo dục. Thực hiện tốt việc kết nối, liên kết với các trường có đào tạo sư phạm trong xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học, bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, sớm khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ.

- Lãnh đạo thực hiện tốt chính sách tiền lương, tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, thu hút, bảo đảm điều kiện cần thiết để nhà giáo, cán bộ quản lý thực hiện tốt nhiệm vụ; có chính sách khuyến khích, ưu đãi phù hợp đối với các đối tượng giáo viên các cấp.

4. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho giáo dục; thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa để tăng cường cơ sở vật chất cho giáo dục; xây dựng xã hội học tập, tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người được học tập suốt đời

- Tăng cường nguồn lực, bảo đảm ngân sách để hoàn thành các mục tiêu về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, ưu tiên phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi.

- Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, bảo đảm điều kiện cho giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá gắn với quy hoạch hệ thống giáo dục trên địa bàn huyện. Quan tâm phát triển mạng lưới trường, điểm trường, lớp học phù hợp với điều kiện, đặc thù của huyện và đảm bảo các quy định hiện hành.

- Tiếp tục ưu tiên hỗ trợ kinh phí để củng cố, phát triển bền vững các trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn; tạo thuận lợi cho các trung tâm học tập cộng đồng tham gia hoạt động khuyến học, khuyến tài, đào tạo nghề, nâng cao kỹ năng, xây dựng xã hội học tập thật sự hiệu quả.

- Đẩy mạnh xã hội hoá, tạo điều kiện cho cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức trong và huyện đầu tư xây dựng trường, lớp, nhất là trường mầm non, nhà trẻ ngoài công lập tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

5. Nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước, bảo đảm tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn, tăng tỷ lệ trẻ từ 3 đến 5 tuổi vào học các lớp mẫu giáo và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm, vai trò của các cấp, ngành, trước hết là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Ưu tiên chỉ đạo đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi; nâng cao tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo từ huyện đến cơ sở; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, xử lý vi phạm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch này; chỉ đạo các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch vào chương trình công tác hằng năm của ngành, địa phương và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Huyện ủy.

2. Hội đồng nhân dân huyện chỉ đạo tăng cường giám sát việc thực hiện các cơ chế, chính sách về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện.

3. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, Ban Thường vụ Huyện đoàn, các hội quần chúng tăng cường công tác vận động, tuyên truyền Nhân dân; nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội góp phần thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch này.

4. Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy, căn cứ tình hình thực tế ở địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch này; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả ở địa phương, cơ quan, đơn vị; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Huyện ủy.

5. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì chỉ đạo, định hướng các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thực hiện các nội dung của Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch này; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc thực hiện; tham mưu việc sơ kết, tổng kết thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Thành ủy (để báo cáo),
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND, Lãnh đạo UBND huyện,
- Các đồng chí Ủy viên Huyện ủy,
- Các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Các phòng, ngành, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Bùi Gia Huân